

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày 27-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Thanh Sơn;

+ Ông Nguyễn Văn Đang.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Hứa Mạnh C, sinh ngày 25/3/2001; nơi sinh: huyện N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn Ph, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; không xác định được cha; con bà Hứa Thị C; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 20A/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Hứa Thị C, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: thôn Ph, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

- Người làm chứng: ông Bùi Văn Đ. (vắng mặt)

- Người chứng kiến:

+ Anh Phạm Văn H. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 01/01/2020, Tổ công tác Công an xã Y, thành phố T tuần tra tại xã Y phát hiện Hứa Mạnh C đang bê 01 thùng bìa cát tông đi bộ trên đường. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính đối với C, C sợ hãi giao nộp thùng bìa cát tông đang bê trên tay, bên trong có 4 khối hình hộp chữ nhật; 01 đoạn dây màu trắng, trên có gắn 21 vật hình trụ tròn màu đỏ; 01 vật hình bóng điện; 01 túi nilon màu đen đã rách bên trong có 01 đoạn dây màu trắng trên dây có gắn nhiều vật trụ tròn màu đỏ. Tại chỗ, C khai nhận 4 khối hình hộp, 02 đoạn dây màu trắng, những vật hình trụ tròn màu đỏ; 01 vật hình bóng điện đều là pháo nổ, C mua của một người đàn ông không quen biết với giá 2.000.000 đồng với mục đích mang về để sử dụng. Tổ tuần tra đã lập biên bản sự việc, niêm phong thu giữ thùng bìa cát tông; thu giữ điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu vàng, 01 xe mô tô nhãn hiệu CLARO biển kiểm soát 35N1 – 2612 của C theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã mở niêm phong thùng bìa cát tông, kiểm tra cân xác định trọng lượng 4 khối hình hộp chữ nhật; 02 đoạn dây màu trắng, trên có gắn các vật hình trụ tròn màu đỏ, 01 vật hình bóng điện. Kết quả:

- 04 khối hình hộp chữ nhật: 3 khối có cùng kích thước (14,5 x 14,5 x 15)cm, mặt trên bọc nilon màu vàng, đáy dưới bọc nilon màu nâu, bốn mặt bên bọc giấy màu đỏ in hoa văn có nhiều chữ nước ngoài, có gắn 2 dây dẫn màu xanh dài 3 cm, có khối lượng lần lượt là 1,5 kg (ký hiệu M1); 1,44 kg (ký hiệu M6); 1,48 kg (ký hiệu M7); 01 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (14,5 x 12 x 15)cm, được gắn liền với nhau bằng 30 ống hình trụ màu nâu, đường kính 2,3 cm, dài 15 cm, đáy hình trụ có gắn một dây dẫn màu xanh dài 6 cm có khối lượng là 1,11 kg (ký hiệu M2);

- 01 đoạn dây màu trắng dài 60 cm, trên có gắn 21 vật hình trụ tròn màu đỏ, đều có đặc điểm hình dáng giống nhau dài 5,7 cm, đường kính 2,5 cm có khối lượng là 0,23 gam (ký hiệu M3);

- 01 vật hình bóng điện tròn đều có đặc điểm hình dáng giống nhau có hai phần, phần hình trụ dài 2,5 cm, đường kính 3 cm có gắn dây dẫn màu xanh dài 27 cm, phần hình cầu bọc giấy màu nâu đường kính 4 cm có khối lượng 0,2 gam (ký hiệu M4);

- 01 túi giấy màu đen đã rách kích thước (25x52)cm, bên trong có 01 đoạn dây màu trắng dài 4,73 m, trên dây có gắn nhiều vật trụ tròn màu đỏ đều có đặc điểm, hình dáng kích thước giống nhau, đường kính 0,7 cm, dài 3,5 cm, bọc bên ngoài bằng nilon màu đỏ có khối lượng 2,82 kg (ký hiệu đoạn dây M5);

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã cho toàn bộ mẫu vật từ M1 đến M7 vào trong thùng bìa cát tông ban đầu, niêm phong lại, gửi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 15/KLGD - PC09 - ChN ngày 09/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Khối lượng của các mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1 là 1,493 kg; M2 là 1,128 kg; M3 là 0,263 kg; M4 là 0,038kg; M5 là 2,8 kg; M6 là 1,446 kg và M7 là 1,490 kg. Tổng khối lượng của các mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6 và M7 gửi giám định là 8,658 kg.

- 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật ký hiệu M1, M2, M6, M7 và 01 vật dạng hình bóng điện tròn ký hiệu M4 gửi giám định đều là pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ (bên trong có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ).

- 02 dây ký hiệu M3 và M5 gửi giám định đều là pháo nổ kết tràng.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS – TPTĐ ngày 05/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Hứa Mạnh C về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hứa Mạnh C phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hứa Mạnh C từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hứa Mạnh C cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng bìa cát tông màu trắng vàng được niêm phong, có giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, trên giấy ghi: mẫu vật sau giám định, kèm theo kết luận giám định số 15/KLGD-PC09-ChN ngày 09/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có: 03 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong mỗi hộp có 35 quả pháo hình trụ tròn còn lại trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1, M6, M7, khối lượng còn lại của 03 hộp pháo ký hiệu M1 là 1,451kg; M6 là 1,407kg; M7 là 1,450kg; 01 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong hộp có 28 quả pháo hình trụ tròn còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M2, khối lượng còn lại của hộp pháo ký hiệu M2 là 1,047kg; 01 tràng pháo gồm 18 quả pháo nổ còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M3, khối lượng còn lại của tràng pháo ký hiệu M3 là 0,231kg; 01 tràng pháo nổ còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M5, khối lượng còn lại của tràng pháo ký hiệu M5 là 2,799kg; 01 túi giấy màu đen đã rách. Trả lại cho bị cáo Hứa Mạnh C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu vàng và 01 sim viettel số 0981.355.926. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bà Hứa Thị C trình bày: bà không biết C lấy xe mô tô biển kiểm soát 35N1-2612 của bà để sử dụng vào việc vi phạm pháp luật.

Trong quá trình điều tra, ông Bùi Văn Đ trình bày: do không có nhu cầu sử dụng nên ông đã bán lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35N1-2612 cho bà Hứa Thị C.

Trong quá trình điều tra, anh Phạm Văn H trình bày: anh chứng kiến công an kiểm tra thùng bìa cát tông mà C đang cầm trên tay, C khai nhận bên trong thùng bìa cát tông là pháo, C mua về để nổ.

Trong quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn H trình bày: ông chứng kiến việc công an niêm phong cân xác định khối lượng các vật mà C khai là pháo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản sự việc (bút lục số 40), phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (bút lục số 112), lời khai của người chứng kiến (các bút lục số 100, 102); vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định số 15/KLGĐ - PC09 - ChN ngày 09/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (bút lục số 48), cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/01/2020, tại thôn Đ, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình bị cáo Hứa Mạnh C có hành vi tàng trữ 8,658 kg pháo nổ, trong đó có: 5,596 kg là pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ (bên trong có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ) và 3,063 kg là pháo nổ kết tràng.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam".

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm về trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, thương mại. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Hứa Mạnh C về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy không buộc bị cáo phải cách ly xã hội mà chỉ cần cải tạo bị cáo tại địa phương, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: hành vi phạm tội của bị cáo không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu CLARO biển kiểm soát 35N1 – 2612: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Hứa Thị C (mẹ của bị cáo C). Bà C cho bị cáo C mượn làm phương tiện đi lại, không biết C sử dụng xe mô tô đi mua pháo. Do vậy việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp trả lại xe mô tô cho bà Hứa Thị C là đúng quy định của pháp luật.

- Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M4 đã tiêu hao hết trong quá trình giám định.

- Đối với 03 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong mỗi hộp có 35 quả pháo hình trụ tròn còn lại trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu M1, M6, M7, khối lượng còn lại của 03 hộp pháo ký hiệu M1 là 1,451kg, M6 là 1,407kg, M7 là 1,450kg; 01 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong hộp có 28 quả pháo hình trụ tròn còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M2, khối lượng

còn lại của hộp pháo ký hiệu M2 là 1,047kg; 01 tràng pháo gồm 18 quả pháo nổ còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M3, khối lượng còn lại của tràng pháo ký hiệu M3 là 0,231kg; 01 tràng pháo nổ còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M5, khối lượng còn lại của tràng pháo ký hiệu M5 là 2,799kg đều là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 thùng bìa cát tông màu trắng vàng được niêm phong, 01 túi giấy màu đen đã rách là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu vàng, 01 sim viettel số 0981.355.926 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về nguồn gốc 8,658 kg pháo nổ: bị cáo C khai mua của một người đàn ông không quen, bị cáo C không biết tên, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Đinh Văn B: bị cáo C khai B đưa tiền và nhờ bị cáo mua hộ pháo, việc B nhờ bị cáo đi mua hộ pháo thì không có ai biết.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã triệu tập B lên làm việc, nhưng B không thừa nhận việc nhờ C mua hộ pháo. Ngày 16/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín, yêu cầu Tập đoàn công nghiệp viễn thông Quân đội cung cấp dữ liệu nhật ký cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, tin nhắn của số điện thoại 0981.355.962 mà bị cáo C đã sử dụng để điều tra xác minh làm rõ, nhưng chưa có kết quả. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tách tài liệu liên quan tới Đinh Văn B để xác minh làm rõ, xử lý sau.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Hứa Mạnh C phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Hứa Mạnh C 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/5/2020).

Giao bị cáo Hứa Mạnh C cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Hứa Mạnh C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 thùng bìa cát tông màu trắng vàng được niêm phong, có giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, trên giấy ghi: mẫu vật sau giám định, kèm theo kết luận giám định số 15/KLGD-PC09-ChN ngày 09/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có:

03 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong mỗi hộp có 35 quả pháo hình trụ tròn còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M6, M7. Khối lượng còn lại của 03 hộp pháo ký hiệu M1 là 1,451kg; M6 là 1,407kg; M7 là 1,450kg.

01 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong hộp có 28 quả pháo hình trụ tròn còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M2. Khối lượng còn lại của hộp pháo ký hiệu M2 là 1,047kg.

01 tràng pháo gồm 18 quả pháo nổ còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M3. Khối lượng còn lại của tràng pháo ký hiệu M3 là 0,231kg.

01 tràng pháo nổ còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M5. Khối lượng còn lại của tràng pháo ký hiệu M5 là 2,799kg.

+ 01 túi giấy màu đen đã rách.

- Trả lại cho bị cáo Hứa Mạnh C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu vàng và 01 sim Viettel số 0981.355.926.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Hứa Mạnh C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Tam Điệp: 01 bản.
- Bị cáo: 01 bản;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: 01 bản.
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng: 03 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng